TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 210/2017/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Phụ, ngày 27 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 210/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1986
Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình
Bị đơn: Chị Bùi Thị Kim Tr, sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình
Nơi ở: Thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Nh và chị Bùi Thị Kim Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ con chung: Giao con Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 16/6/2016 cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Tr là 1.000.000 đồng/tháng tính từ tháng 12/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, anh Nh có quyền thăm nom, giáo dục con chung. Việc thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi các bên có yêu cầu.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Văn Nh và chị Bùi Thị Kim Tr thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Nh nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn

sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, đối trừ với số tiền anh Nh đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003369 ngày 24/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, nghĩa vụ án phí của anh Nh đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).